

Số: 18/2021/QĐST - KDTM

Diễn Châu, ngày 26 tháng 4 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ các Điều 212 và điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 19 tháng 4 năm 2021 về việc các đương sự đã thật sự tự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 09/2021/TLST - KTDM ngày 07 tháng 1 năm 2020.

Căn cứ điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 19/4/2021 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP SG.

Địa chỉ: 266-268 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường 8, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật: bà Nguyễn Đức Thạch D- Chức vụ: Tổng giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Việt Đ- Giám đốc Chi nhánh Nghệ An- Sacombank (theo giấy ủy quyền số 3907/2019/GUQ-PL ngày 16 tháng 12 năm 2019).

Người được ủy quyền lại: Ông Bành Trọng N- chức vụ: Trưởng phòng PGD Diễn Châu- Sacombank Chi nhánh Nghệ An (theo giấy ủy quyền số 02/2020/GUQ- CNNA ngày 02 tháng 01 năm 2020).

- Đồng bị đơn: Anh Vũ Đình K, sinh năm 1979 và chị Trần Thị L, sinh năm 1982.

Đều trú tại: xóm T T cũ (T H mới), xã D N, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về nghĩa vụ thanh toán:* Anh Vũ Đình K và chị Trần Thị L có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín (Sacombank) tổng số tiền vay tạm tính đến ngày 19/4/2021 là 784.173.265 đồng (bảy trăm tám mươi tư triệu một trăm bảy mươi ba ngàn hai trăm sáu mươi lăm đồng) (trong đó tiền nợ gốc là 647.380.000 đồng, tiền lãi trong hạn là 67.538.976 đồng và lãi quá hạn là 69.254.289 đồng).

Anh Vũ Đình K và bà Trần Thị L phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán kể từ ngày 20/4/2021 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này theo mức lãi suất thỏa thuận trong các Hợp đồng tín dụng số LD1732400363 ngày 21/11/2017 và LD1916800170 ngày 17/06/2019.

Trường hợp trong Hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kì của ngân hàng cho vay thì lãi suất của khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho ngân hàng theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của ngân hàng cho vay.

- *Về việc xử lý tài sản bảo đảm:* Anh Vũ Đình K và bà Trần Thị L có nghĩa vụ thực hiện các cam kết trong Hợp đồng thế chấp tài sản để đảm bảo cho các khoản vay của ông bà theo Hợp đồng thế chấp Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số LD1419700111/HĐTC ký ngày 18/07/2014 và các thỏa thuận sửa đổi bổ sung đính kèm.

Trường hợp Anh K, chị L không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng Sacombank thì Ngân hàng có quyền yêu cầu Chi cục thi hành án dân sự huyện Diễn Châu xử lý tài sản thế chấp là Giấy chứng nhận QSDĐ, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BH757931 tại Xóm T T, xã D N, Huyện Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An. Chi tiết thửa đất số 1869; tờ bản đồ số 02; mục đích sử dụng: đất ở tại nông thôn 157 m² do UBND Huyện Diễn Châu cấp cho anh Vũ Đình K ngày 05/03/2012; số vào sổ cấp GCN số CH000043 để thu hồi nợ. Hiện trạng thửa đất và tài sản gắn liền trên đất được thể hiện chi tiết tại Biên bản xem xét thẩm định tại chỗ của Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An. Trường hợp số tiền thu từ việc bán/xử lý tài sản bảo đảm không đủ thanh toán hết nợ thì anh Vũ Đình K và chị Trần Thị L vẫn phải có nghĩa vụ trả hết khoản nợ cho phía nguyên đơn.

Sau khi anh Vũ Đình K và chị Trần Thị L trả nợ xong số tiền vay của Hợp đồng tín dụng của Ngân hàng TMCP Sài Gòn- Thương Tín (Sacombank) phải trả lại cho anh Vũ Đình K và chị Trần Thị L giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

- *Án phí:* Anh Vũ Đình K và chị Trần Thị L thỏa thuận chịu nộp 17.683.465 đồng (*mười bảy triệu sáu trăm tám mươi ba ngàn bốn trăm sáu mươi lăm đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương tín - Chi nhánh Nghệ An số tiền tạm ứng án phí 15.040.000 đồng (*mười lăm triệu không trăm bốn mươi ngàn đồng*) đã nộp tại Chi cục Thi hành án huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An theo biên lai số AA/2019/0004898, ngày 31/12/2019.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, điều 7 và điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- VKSND huyện Diễn Châu;
- Cơ quan T.H.A Diễn Châu
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

(Đã ký)

Nguyễn Danh Hùng

